

Số: /KH-UBND

Vinh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

**Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo
Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ
trên địa bàn thành phố Vinh**

Thực hiện Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024 (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 22/CT-TTg*), Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024” (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 817/QĐ-TTg*), Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất (sau đây gọi tắt là *Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT*) và Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 16/9/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc kiểm kê đất đai năm 2024 (sau đây gọi tắt là *Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ*), Kế hoạch số 707/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND Tỉnh, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thành phố Vinh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá chính xác thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh đến hết ngày 31/12/2024 để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp; phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo và các nhu cầu khác của Nhà nước, của xã hội; làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Việc kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại Điều 9 về phân loại đất của Luật Đất đai năm 2024, đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất cả hàng không; khu vực có nguy cơ sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc nông, lâm trường làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

2. Yêu cầu

- Công tác điều tra thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê đất đai phải được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật.

- Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế sử dụng đất trên địa bàn.

- Thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch của UBND Tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Phạm vi kiểm kê đất đai:

Kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành tại các phường, xã và Thành phố trong đó phường, xã là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê. Kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các phường, xã là cơ sở để tổng hợp kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất của thành phố Vinh.

2. Đối tượng kiểm kê đất đai:

Đối tượng kiểm kê đất đai năm 2024 gồm:

Diện tích các loại đất, các loại đối tượng sử dụng đất và đối tượng được giao quản lý đất; đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất cảng hàng không, sân bay, khu vực có nguy cơ sạt lở, bồi đắp, đất có nguồn gốc nông, lâm trường.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo quy định tại các điều 56, 57, 58 và 59 Luật Đất đai năm 2024; các điều 4, 5, 6 và 7 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; các điều 10, 11 và 12 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT và điểm g khoản 3 Điều 1 Quyết định số 817/QĐ-TTg.

2. Nội dung kiểm kê đất đai chuyên đề theo yêu cầu tại Chỉ thị số 22/CT-TTg

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan chủ trì) thực hiện kiểm kê đất đai 02 chuyên đề, cụ thể:

a) Kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường sẽ thực hiện kiểm kê toàn bộ diện tích đất của các công ty nông, lâm nghiệp (*thuộc danh sách các công ty gửi kèm Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ*) đang quản lý, sử dụng đất theo từng đơn vị hành

chính cấp xã trên địa bàn tỉnh và được tổng hợp vào các biểu 01a/KKNLT, 01b/KKNLT, 01c/KKNLT và 02/KKNLT;

b) Kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình đất khu vực sạt lở, bồi đắp trong 05 năm (2020 - 2024), bao gồm: Diện tích bị sạt lở (*khu vực bờ sông, khu vực đồi núi, khu vực bờ biển*), diện tích bồi đắp (*khu vực bờ sông, khu vực bờ biển*) theo các loại đất quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2024 và các điều 4, 5 và 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và được tổng hợp vào các biểu 01/KKSL và 02/KKSL.

(Nội dung hướng dẫn và hệ thống biểu kiểm kê chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường; đất khu vực sạt lở, bồi đắp thực hiện theo Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ).

IV. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024

Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024 được thực hiện theo quy định tại các điều 4, 6, 7, 9, 56, 57, 58 và 59 của Luật Đất đai; các điều 4, 5, 6 và 7 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các điều 10, 11 và 12 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê đất đai (từ năm 2020 đến hết năm 2024) và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai năm 2024.

2. Đối với các nội dung kiểm kê đất đai theo Chỉ thị số 22/CT-TTg:

- Kiểm kê tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường (*đất của các công ty nông, lâm nghiệp thuộc danh sách ban hành kèm theo Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ*): Được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp kết hợp điều tra gián tiếp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các cấp huyện, xã và các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện trên cơ sở kiểm tra thực tế và hồ sơ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tổng hợp, báo cáo.

- Kiểm kê đất đai khu vực bị sạt lở, bồi đắp: Được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các cấp huyện, xã thực hiện, đồng thời sử dụng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 kết hợp với các loại bản đồ khác để xác định khoanh vẽ diện tích các vị trí bị sạt lở, bồi đắp theo hiện trạng để tổng hợp, báo cáo.

3. Việc tính toán, xử lý, tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024:

Áp dụng công nghệ thông tin theo phần mềm của Bộ Tài nguyên và Môi trường để bảo đảm độ chính xác và quản lý thống nhất số liệu.

4. Đối với các chỉ tiêu kiểm kê chuyên đề:

Căn cứ bản đồ kiểm kê đất đai năm 2024 các phường, xã đã hoàn thành kết hợp với hồ sơ kê khai đã được kiểm tra, UBND Thành phố tổng hợp, báo cáo để Sở Tài nguyên và Môi trường thể hiện vị trí các loại đất đã kiểm kê chuyên đề lên bản đồ kiểm kê (dạng số).

5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở các cấp:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra, giám sát công tác thực hiện và kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 theo quy định tại Điều 22 của Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

Việc kiểm tra được tiến hành chặt chẽ trong tất cả các công đoạn ở các cấp, nhất là quá trình điều tra khoanh vẽ, tổng hợp số liệu ở cấp xã để bảo đảm yêu cầu chất lượng và tính trung thực của số liệu kiểm kê đất đai năm 2024.

- Trước khi tiếp nhận kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất của các cấp, cơ quan tiếp nhận phải kiểm tra thẩm định về các nội dung theo quy định tại Điều 22 của Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT, trong đó Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc khoanh vẽ của 1/3 tổng diện tích của mỗi phường, xã trên địa bàn Thành phố và việc tổng hợp số liệu của tất cả các phường, xã trong Thành phố.

- Việc giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm kiểm kê đất đai được thực hiện theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

V. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ, THỜI GIAN HOÀN THÀNH Ở TỪNG CẤP

1. Thời điểm chốt số liệu để kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Thời điểm triển khai việc điều tra, thu thập thông tin và thời hạn hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

- UBND các phường, xã triển khai thực hiện từ ngày 01/8/2024, hoàn thành và báo cáo kết quả về UBND Thành phố (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 16/3/2025;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, hoàn thành và báo cáo kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01/5/2025;

VI. HỒ SƠ GIAO NỘP KẾT QUẢ KIỂM KÊ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Đối với nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024

Hồ sơ giao nộp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024 của Ủy ban nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Đối với kiểm kê đất đai chuyên đề theo Chỉ thị số 22/CT-TTg

Sản phẩm được thực hiện ở các cấp (dạng số và dạng giấy):

2.1. Hồ sơ của Ủy ban nhân dân các phường, xã giao nộp, gồm:

a) Báo cáo kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp;

b) Biểu 01a/KKNLT, Biểu 01b/KKNLT và Biểu 01c/KKNLT.

- Hồ sơ của Ủy ban nhân dân Thành phố giao nộp, gồm:

a) Báo cáo kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp;

b) Biểu 01a/KKNLT và Biểu 01b/KKNLT.

3. Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024

Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã (*kể cả báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất, báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất*) xây dựng theo quy định tại khoản 6, 7, 8 Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT; cấp Thành phố xây dựng theo quy định tại khoản 6, 7, 8 Điều 11 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp cần phân tích, đánh giá hiện trạng về tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp cụ thể về loại đất, diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích, đất sử dụng không đúng mục đích, đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm, đang có tranh chấp, đất chưa sử dụng; tình hình đo đạc, cấp giấy chứng nhận và hình thức sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp; nguyên nhân và các giải pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề về diện tích đất bị sạt lở, bồi đắp trong 5 năm (2020 - 2024) cần phân tích, đánh giá hiện trạng về diện tích đất bị sạt lở, bồi đắp trong 05 năm qua, số lượng điểm đất bị sạt lở, bồi đắp (*qua từng năm*), vị trí các điểm đất bị sạt lở, bồi đắp (*có hình ảnh của từng vị trí khu vực bị sạt lở, bồi đắp*); nguyên nhân và các giải pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

VII. KINH PHÍ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

- Kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 do

ngân sách địa phương bảo đảm các nhiệm vụ do Thành phố, các phường, xã thực hiện theo phân cấp hiện hành.

- Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách thành phố; đồng thời hướng dẫn UBND các phường, xã bố trí ngân sách địa phương, đảm bảo các nhiệm vụ đề ra.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

1. Công tác chuẩn bị thực hiện kiểm kê đất đai ở các cấp gồm các nội dung quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT:

- Đối với cấp xã thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT phải hoàn thành các công việc chuẩn bị xong trước ngày 30/9/2024;

- Đối với cấp huyện thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT phải hoàn thành các công việc chuẩn bị xong trước ngày 30/9/2024.

2. Tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai theo các nội dung quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- UBND các phường, xã: Tập trung tổ chức chỉ đạo, thực hiện và hoàn thành việc kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn và báo cáo kết quả về UBND Thành phố (*qua phòng Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 16/03/2025;

- UBND Thành phố chỉ đạo hoàn thành việc kiểm tra, thẩm định kết quả của UBND xã phường xã; tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của UBND Thành phố và nộp báo cáo kết quả về UBND Tỉnh trước ngày 01/5/2025;

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND Thành phố:

- Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai của Thành phố để giúp UBND Thành phố chỉ đạo các phòng, đơn vị liên quan và UBND các phường, xã tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Quyết định số 1762/QĐ-BTNMT.

- Báo cáo Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của Thành phố theo quy định.

2. Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai:

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện; hướng dẫn, kiểm kê, đôn đốc việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại cấp xã và Thành phố đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo nội dung theo Chỉ thị số 22/CT-TTg và Quyết định số 817/QĐ-BTNMT; **Kế hoạch số 707/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Nghệ An** về việc thực hiện

kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và kế hoạch này;

- Cử cán bộ phụ trách, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo cấp xã và đơn vị tư vấn thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo hướng dẫn, quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu UBND Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của Thành phố; là bộ phận thường trực của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai thành phố; thành lập Tổ chuyên môn giúp việc Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của Thành phố;

- Xây dựng Kế hoạch, Phương án thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn Thành phố, kinh phí hoạt động chỉ đạo của Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai Thành phố trình UBND Thành phố phê duyệt;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại cấp xã; thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của Thành phố;

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024;

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, trình UBND Thành phố phê duyệt trên cơ sở thiết kế kỹ thuật - dự toán kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thành phố Vinh năm 2024 được UBND tỉnh phê duyệt;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại các phường, xã và Thành phố.

5. Phòng Nội vụ:

Xác định và cung cấp các tài liệu, số liệu liên quan đến địa giới hành chính của các cấp hành chính, làm cơ sở pháp lý cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của phường, xã và Thành phố.

6. Phòng Kinh tế:

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND phường, xã kiểm kê đất nông, lâm nghiệp và chỉ đạo các doanh nghiệp đang sử dụng đất tổ chức kiểm kê chi tiết các loại đất đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

7. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố:

Tiếp tục thực hiện các nội dung theo ý kiến của UBND Thành phố tại Công văn số 5343/UBND-TNMT ngày 16/9/2024 và chỉ đạo của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Nghệ An tại Công văn số 1770/VPĐK-TTLT ngày 13/9/2024.

8. Chi cục Thống kê:

Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp số liệu về kinh tế, xã hội có liên quan để phục vụ cho việc phân tích, đánh giá tình hình sử dụng đất.

9. Phòng Văn hóa - Thông tin

Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường đăng tải Kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử thành phố Vinh.

10. Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông Thành phố

Thực hiện tuyên truyền phổ biến công tác thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn các phường, xã và Thành phố.

11. Ban quản lý dự án và đầu tư xây dựng thành phố Vinh:

Phối hợp với phòng Tài nguyên và môi trường, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn theo đúng quy định.

12. Các phòng, đơn vị có liên quan:

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các phường, xã trong việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

13. UBND các phường, xã:

- Chủ tịch UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, và hiệu quả theo đúng nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, thiết kế kỹ thuật - dự toán kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An được UBND tỉnh phê duyệt, Kế hoạch số 707/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Nghệ An và Kế hoạch này;

- Kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai;

- Kiểm kê, tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã; báo cáo kết quả kiểm kê đất đai trên địa bàn về UBND Thành phố đúng nội dung và thời gian quy định.

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND Thành phố thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, UBND Thành phố yêu cầu Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các phường, xã và các

phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo chất lượng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị UBND các phường, xã kịp thời phản ánh về UBND Thành phố (*qua Phòng Tài nguyên và Môi trường*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở TNMT
- TTr Thành ủy
- TTr HĐND TP
- CT, PCT UBND TP;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy, HĐND các phường, xã;
- UBND các phường, xã;
- VP HĐND-UBND;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Sỹ Chiến